

Giàn Bầu Trước Ngõ Nguyễn Ngọc Tư

Tôi không thích khi cưỡi xe vào tận thềm nhà lại phải rạp mình dưới giàn bầu ấy. Chị và mẹ tôi lại ngại tóc rối. Cha tôi khó chịu khi phải dắt quan khách lên lối bên mấy trái bầu để vào căn nhà sang trọng. Nhưng không ai dám chặt phá giàn bầu bởi nó của bà nội tôi. Bà trông nó từ hồi trong quê ra. Thoạt đầu, chị em chúng tôi thích lắm, chiều chiều lon ton xách thùng ra tưới. Chúng tôi tưới như tưới hoa. Nội cười - “Bay tưới như thần lặn đá”. Rồi bà đổ nước soàn soạt, chúng tôi nghe theo, đổ nước soàn soạt. Dây bầu lớn. Trong cái nách mập mập lú ra mấy trái con xanh xanh. Trái bằng đầu đũa, bằng ngón tay, cườm tay rồi to to mãi. Bữa canh đầu tiên cả nhà háo hức, nuốt tuồn tuột từng miếng bầu trong veo, ngọt lịm. Ba gật gật khen ngon, day sang trách mẹ “sao trước giờ không mua bầu mà nấu ăn bà ta?”

Một lần, hai lần rồi ba lần, chúng tôi ngán tận cổ. Mà, chết thật, nội tôi cứ trồng mãi, trồng mãi, giàn bầu ngày càng rộng ra choán hết khoảng sân kiềng của cha xanh rậm rì. Trái già đến vàng khô, không ai ăn, bà mang cho hàng xóm. Hàng xóm chúng tôi cũng giàu có, họ chê nhưng cũng nhận bởi họ nể cha tôi. Nhiều quá, sớm sớm, chiều chiều, nội mang ra ngõ, này cho chị xôi chè một quả: “ăn lấy thảo”, này cho bác xích lô trái bầu “về nấu cho sắp nhỏ”. Rồi bà lại trồng. Chị Lan nhăn nhó:

- Nội ơi, trồng chi nhiều vậy?

Bà nội cười, buồn buồn.

- Nội làm lật vạt quen rồi. Trồng trọt để đỡ nhớ quê.

Ôi cái quê của nội. Cái quê heo hút muốn về phải đi mấy chặng xe, tàu. Cái quê mà mỗi lần về, vào cuối mùa mưa, đất bùn quén vào móng chân tôi, ém chặt thối đen. Cái quê đên cây, đên cóc, đên nhóc nhen kêu buồn nấu ruột, mùa lũ, lơ phơ chỉ thấy mấy nóc nhà. Ba tôi nói “làm người đừng suy nghĩ hẹp hòi, đừng tưởng nơi mình sinh ra, nơi có mồ mã ông cha là quê hương, khắp đất nước này chỗ nào cũng là quê cả”. Cha tôi nói đúng và ông rước bà nội lên thành phố. Trước, ông chủ tịch đến nhà chơi, uống bia khà khà rồi nhắc: “- Lâu quá không gặp má, hôm nào chú mày rước má lên, tội nghiệp bà già...” Cha bưng bát hương ông đi trước, bà nội lúi húi bưng bát hương chú Út theo sau. Ở nhà tôi, công việc nhàn đến mức bà thơ thẩn vào rồi lại thơ thẩn ra. Nhà cao cửa rộng, khéo đi, cả ngày chẳng ai gặp mặt ai. Chị tôi đi học cả ngày, mẹ tôi đến sớm. Bà ra cửa trước, tôi vào cửa

sau, bà lên lầu, cha đi xuống, gặp nhau ở lối ngõ cầu thang, nội ngó cha, nhắc "Lúc này bay bận rộn, đến không không ăn cơm ở nhà, khéo ngã bệnh nghen con". Cha cười "má khỏi lo". Rồi mỗi người mỗi ngã. Bà năng xuống bếp, quán quít ở đấy. Chị bếp khoe:

- Bác ơi, con làm bánh tổ nè, bác cháu mình cùng ăn nghen.

Bà tôi gật gù khen ngon. Tôi tò mò nhón lấy một miếng ăn thử, nó giòn ngọt dai dai. Thứ bánh nhà quê này xem ra có khác với sandwich, chocolate. Bà làm nhiều thứ bánh lắm, không kể hết được, nào là bánh ngọt, bánh ú... toàn là bánh nhà quê, mà hình như chỉ tôi ăn, ba mẹ, chị Lan đều tránh xa xa hỏi "Bánh đó ăn ra làm sao?" Tôi khoe "Sáng này nội làm bánh khọt ngọt ngon lắm." Chị Lan tròn mắt "Bánh gì tên ngộ vậy?"

Ừ, ngộ, ngộ chứ. Nội mua về cái lò đất khói tù mù. Cha tôi chê. Nội mang ra ngoài hè để đỡ ám khói tường nhà. Bà bảo: "Làm bánh khọt thì phải đốt bằng lò đất, nó mới ngon". Bà đốt lửa, mắt già tèm nhem nước mắt mùi khói thơm thơm, cay nồng. Mùa này nhiều trái bầu khô, nội hái vào móc ruột ra, lấy cái vỏ mần mì gọt. Lâu lâu nội đưa lên nhìn, nheo nheo mắt. Tôi hỏi, nội gọt gì. Nội cười, đưa cho tôi mảnh vỏ bầu hình trái tim nhỏ xíu.

- Mặt dây chuyền cho tụi nhỏ đeo.

Tôi không nén được xuýt một tiếng.

- Thờn này ai đeo mấy thứ này, nội làm chỉ mất công.

Trong đôi mắt đùng đục của bà, tôi thấy có một nỗi buồn sâu kín. Con chị bếp dưới quê lên, bà gói dúm vào tay nó mấy mảnh bầu. Con nhỏ hớn hỡ, vui thiệt là vui. Cũng niềm vui ấy, con bé bán vé số lỏn lển cười "Bà đẽo đẹp ghê ha". Hôm sau tôi thấy nó xúng xính xỏ cọng chỉ vào, đeo tòn ten trước cổ lạ lắm. Hình như tôi ngấm vàng ròng, cầm thạch quen rồi. Tôi xin , bà móm mém cười "Bà để dành cho bay cái đẹp nhất nè".

Tôi gói trái tim xíu xíu kia bỏ vào ngăn tủ, chị Lan trông thấy giành "Cho chị đi". Tôi lắc đầu. Chị giận bảo "Chị cóc cần, ở chợ bán hàng khói". Nhưng rồi chị quay về nài nỉ tôi. Lần đầu tiên, tôi thấy món quà của nội dễ thường đến thế.

Giàn bầu vẫn trước ngõ. Cha tôi đã thôi khó chịu, hay bực dọc riết rồi chai đi, chẳng biết bực là gì nữa. Nhưng khách đến nhà, ai cũng khen "Anh ba có giàn bầu đẹp thiệt". Họ sẫm soi, từng mảng lá cuống hoà. Khách nước ngoài còn kẻ má bên trái bầu xanh lún phún lông tơ mà chụp hình kỷ niệm. Mấy anh chị sinh viên đạp xe ngang dừng lại nhìn đầu đầu qua rào rồi kháo nhau "Nhớ nhà

quá, tụi mày ơi". Chiều chiều, tôi ra giàn bầu xanh rươi, mơ màng nghe con ong vò vẽ trên từng phiến lá, chớp mắt nhìn chim sâu lách rích chuyển cành, chuồn chuồn rồi bướm rồi hoa thi nhau nở cháp chới. Bà nội tôi yếu hơn trước, màu mưa bắt đầu lướt lướt đi qua. Ông chủ tịch đến chơi nhà, ôm chầm lấy nội, lắc lắc "Lúc này má khoẻ không?" Nội cười xoà mà nghe nghẹn nghẹn "Khỏe, má khỏe". Cha tôi sai chị bếp mang rươi thịt ra ông chủ tịch khóat tay:

- Thôi, chú bảo chị ấy nấu canh bầu ăn.

Cha hăng mặt. Chị bếp lúi húi gọt bầu, mùi nước canh xông vào mũi thơm lừng. Ông chủ tịch day qua bà nội khoe "Lâu quá không ăn canh bầu rồi, má!" Nội cười: "Má nhớ bay thích nhất là ăn bầu nấu tép bạc". Cha dội dộm mình "Để con đi mua tôm". Ông chủ tịch ấn vai, bảo "Thôi, chú cứ ngồi xuống, anh thêm lấm rồi, không chờ chú được đâu". Hôm ấy cả nhà tôi ăn lại bát canh ngày xưa, nghe ngọt lịm lịm rươi. Chị bếp ngó nội, khoái chí cười đầy hàm ý. Hình như nội tôi vui.

Giàn bầu thưa hẳn đi. Cái giống lạ thật. Nắng bao lâu vẫn xanh tốt, mới mưa dầm lại héo dần. Tôi đập vỡ trái bầu khô, lấy hạt ra ươm. Mùa mưa dữ dội, nội tôi bệnh, bà bị chứng tai biến não. Nội lơ ngơ, đã cười đã khóc thì không sao dừng được, tay run rẩy cầm ca nước, bát cơm cũng khó. Trời đổ mưa, sấm giạt ầm ầm, nội thều thào nhắc:

- Sắp nhỏ đừng hứng nước mưa đầu mùa, hồng tốt. Chà, mưa vậy ngập đồng rồi, ngâm giống gieo mạ đi thôi.

Bà nội lẫn thơ lẫn thẩn rồi, mà hình như bà chỉ nhớ về quá khứ. Nội hay ra ngoài hiên, chăm chăm nhìn giàn bầu đang run rẩy trong gió. Bà ngồi đấy lặng lẽ, thẩn thờ, như chờ một tiếng vạc sành, một tiếng ếch kêu. Tay bà lạnh ngắt, tôi chạy vào phòng lấy lọ dầu thoa, vẫn thấy mảnh bầu trái tim màu vàng trong ngăn kéo, cái màu vàng như cửa rạ, cửa lúa, như cửa mái nhà lá nhỏ lơ phơ dưới nắng chiều. Giàn bầu vẫn trước ngõ, có kẻ đi qua kêu lên, "Tôi nhớ nhà". Cha tôi bảo: "Có thể bứt người ta ra khỏi quê hương nhưng không thể tách quê hương ra khỏi trái tim con người." Và cha tôi lại nói đúng.

Nguồn: <http://www.vanchuongviet.org>